

Số: 31/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lù Thúy D, sinh năm 2001.
- Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1988.
- Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26; điểm a và b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lù Thúy D và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lù Thúy D và anh Vũ Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:** Anh Vũ Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Vũ Việt H1, sinh ngày 02/06/2017 và Vũ Ngọc H2, sinh ngày 24/10/2018 cho đến khi cháu H1 và cháu H2 đủ 18 tuổi. Chị Lù Thúy D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Việt H1 và cháu Vũ Ngọc H2 với mức 1.000.000đ/01 tháng/01 cháu. Tổng số tiền cấp dưỡng nuôi cả hai cháu H1 và H2 là 2.000.000đ/ 01 tháng. Phương thức cấp dưỡng theo tháng; thời gian cấp

dưỡng kể từ tháng 03/2026 cho đến khi cháu H1 và cháu H2 đủ 18 tuổi; Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi cháu H1 và cháu H2 là anh Vũ Văn H.

Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên pH thi hành án còn pH chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, sau này chị D, anh H có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Lù Thúy D và anh Vũ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lù Thúy D tự nguyện chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Tuyên Quang ngày 27/11/2025 theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001582 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh Vũ Văn H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Bằng Hành (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung

